

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: **1625** /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày **11** tháng **5** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Nga Sơn,
tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chung năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 2466/SXD-QH ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc quy hoạch xây dựng vùng huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (kèm theo Tờ trình số 66/TTr-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2020 của UBND huyện Nga Sơn).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung chính sau:

1. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch

Phạm vi không gian khu vực lập quy hoạch gồm toàn bộ địa giới hành chính huyện Nga Sơn, có diện tích tự nhiên là khoảng $157,82 \text{ km}^2$, được giới hạn như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình;
- Phía Nam giáp huyện Hậu Lộc;
- Phía Đông giáp biển Đông;
- Phía Tây giáp với huyện Hà Trung và thị xã Bỉm Sơn.

Tại thời điểm lập quy hoạch vùng, huyện Nga Sơn có 27 đơn vị hành chính gồm 01 thị trấn huyện và 26 xã, với tổng diện tích tự nhiên $157,82 \text{ km}^2$, dân số thống kê năm 2017 khoảng 139.544 người (theo số liệu niêm giám thống kê huyện Nga Sơn năm 2017), mật độ dân số trung bình: $884,2 \text{ người/km}^2$. Theo Nghị quyết số 786/NQ-UBTVQH14 ngày 16/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa, huyện Nga Sơn có 24 đơn vị hành chính cấp xã (23 xã và 01 thị trấn).

2. Dự báo quy mô dân số

- Dân số hiện trạng khu vực quy hoạch khoảng 140.373 người (tính đến ngày 31/12/2018).
 - Dự báo đến năm 2025: Khoảng 155.000 người, dân số đô thị khoảng 30.000 người, tỷ lệ đô thị hóa (dân số sống trong khu vực nội thành, nội thị và thị trấn so với tổng dân số toàn huyện) 20,3 %;
 - Dự báo đến năm 2035: Khoảng 165.000 người; dân số đô thị khoảng 49.000 người, tỷ lệ đô thị hóa (dân số sống trong khu vực nội thành, nội thị và thị trấn so với tổng dân số toàn huyện) 31,3 %.

3. Quy mô đất đai

- Hiện trạng diện tích tự nhiên vùng huyện Nga Sơn là $157,82 \text{ km}^2$; hiện trạng đất xây dựng đô thị 288,62 ha.
 - Dự báo quỹ đất xây dựng đến năm 2025 khoảng 3.878 ha; đến năm 2035 quỹ đất xây dựng khoảng: 3.920 ha, trong đó đất xây dựng đô thị năm 2025 khoảng 690 ha và năm 2035 khoảng 1.078 ha.

4. Tính chất, chức năng

- Là vùng phát triển đô thị, dịch vụ công nghiệp tập trung, phát triển dịch vụ du lịch tâm linh, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, phát triển nông nghiệp chất lượng cao và các ngành kinh tế biển, phát triển làng nghề truyền thống gắn với khai thác du lịch.

- Là đầu mối thương mại phía Đông Bắc, liên kết giao thông vùng phía Đông Bắc của tỉnh với các tỉnh lân cận.

5. Định hướng phát triển không gian vùng

5.1. Mô hình phát triển không gian vùng

Không gian vùng huyện Nga Sơn phát triển theo cấu trúc mô hình các vùng đô thị trung tâm nhằm nâng cao tối đa chức năng của các vùng đô thị có tính đặc trưng riêng, cũng như phát huy hiệu quả của các vùng đô thị vệ tinh, cụ thể:

- Là mô hình phát triển trên cơ sở các vùng phát triển đô thị tập trung là đô thị Nga Sơn và đô thị mới Hói Dao (Nga Liên), đô thị sinh thái Diền Hộ (Nga Diền), các vùng đô thị có tính chất lan tỏa hỗ trợ cho các vùng chức năng khác.

- Là mô hình trong đó làm rõ trọng điểm phát triển, gắn kết các khu chức năng đô thị có khả năng độc lập ở từng địa điểm. Các vùng đô thị có tính đặc trưng riêng.

- Có hai vùng bảo tồn: Vùng bảo tồn rừng tự nhiên phía Bắc ven sông Hoạt; vùng cảnh quan rừng sinh thái ngập mặn đảo Hòn Nẹ.

- Xác định các tiêu vùng phát triển kinh tế và các trực hành lang kinh tế dựa trên yếu tố địa hình đồng thời liên kết bằng các hệ thống giao thông chính:

+ Các tiêu vùng phát triển kinh tế: Tiêu vùng đô thị - công nghiệp trung tâm dọc Quốc lộ 10; các tiêu vùng phát triển lâm nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp chuyên canh, du lịch cảnh quan.

+ Các hành lang kinh tế: Trục hành lang kinh tế theo tuyến Quốc lộ 10; Trục hành lang kinh tế theo tuyến Quốc lộ 217b; Trục hành lang kinh tế theo tuyến Quốc lộ 217; Trục hành lang kinh tế theo tuyến đường bộ ven biển kết nối chặt chẽ các khu vực phát triển đô thị và các vùng chức năng.

5.2. Định hướng phân bố và xác định quy mô các không gian phát triển

Huyện Nga Sơn được xác định phát triển không gian theo 04 tiêu vùng:

- Vùng khai thác và bảo vệ cảnh quan phát triển du lịch sinh thái tâm linh phía Bắc - Đông Bắc: Bao gồm các xã Nga Thiện, Nga Giáp, Nga Diền, Nga Phú, Nga An; lỵ đô thị Diền Hộ (Nga Diền) là hạt nhân - trung tâm DVTM phía Bắc, đô thị du lịch sinh thái; định hướng phát triển du lịch tham quan thắng cảnh, du lịch sinh thái tâm linh gắn với bảo vệ cảnh quan tự nhiên (dãy núi Tam Điép, sông Hoạt) dựa trên thế mạnh về các danh lam thắng cảnh, di sản văn hóa, di tích lịch sử tôn giáo.

- Vùng phát triển đô thị trung tâm: Bao gồm thị trấn Nga Sơn mở rộng (thị trấn Nga Sơn cũ sáp nhập thêm 2 xã Nga Mỹ, Nga Hưng), đô thị Hói Đào (Nga Liên) và các xã lân cận: Nga Văn, Nga Yên, Nga Trung, Nga Thanh, Nga Thành, Nga Hải. Đây là hạt nhân trung tâm của toàn vùng, tập trung phát triển đô thị với các chức năng là trung tâm hành chính, văn hóa, xã hội dọc theo tuyến Quốc lộ 10, Quốc lộ 217b. Định hướng phát triển công nghiệp chế biến nông - thủy hải sản, sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, dịch vụ thương mại du lịch kết nối cơ sở hạ tầng giao thông của huyện với các tuyến quốc lộ, cao tốc và các địa phương lân cận tạo điều kiện cho mở rộng giao thương và thu hút đầu tư.

- Vùng phát triển du lịch, các ngành kinh tế biển và nông nghiệp, dịch vụ phía Đông: Bao gồm các xã Nga Thái, Nga Tiên, Nga Tân, Nga Bạch, Nga Thủy. Định hướng phát triển du lịch nghỉ dưỡng ven biển và các ngành kinh tế biển (đánh bắt, nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thủy hải sản); phát huy những lợi thế, thế mạnh về các di sản văn hóa, các làng nghề và cảnh quan tự nhiên để phát triển dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch sinh thái và du lịch trải nghiệm gắn với tuyến đường bộ ven biển. Phát triển nông nghiệp hàng hóa gắn với các vùng chuyên canh cây trồng thế mạnh tại địa phương (cói...).

- Vùng phát triển nông nghiệp và dịch vụ phía Tây - Tây Bắc: Bao gồm các xã Nga Vịnh, Nga Trường, Ba Đình, Nga Thắng, Nga Phượng (Nga Nhân sáp nhập với Nga Lĩnh), Nga Thạch. Định hướng phát triển nông nghiệp hàng hóa, thương mại dịch vụ, hình thành các điểm dân cư tập trung gắn với sản xuất CN-TTCN và các điểm dịch vụ thương mại, dịch vụ nông lâm nghiệp nông thôn.

5.3. Định hướng phân bố không gian phát triển kinh tế

a) Phân bố không gian phát triển công nghiệp

Trên phạm vi toàn huyện quy hoạch 05 cụm công nghiệp:

Đến năm 2025, tập trung hỗ trợ nhà đầu tư hoàn chỉnh cụm công nghiệp Tam Linh, cụm làng nghề liên xã thị trấn Nga Sơn, cụm công nghiệp Tư Sy; đồng thời tạo điều kiện cho các nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đối với 2 cụm công nghiệp Đồng Mới và cụm công nghiệp Long Sơn.

+ Cụm làng nghề liên xã thị trấn Nga Sơn có diện tích 9,7 ha, đã lấp đầy 100%; là cụm công nghiệp làng nghề với các ngành nghề chủ yếu: mộc dân dụng, mỹ nghệ, chiếu cói, chế biến nông sản, may mặc...

+ Cụm công nghiệp Tam Linh nằm trên xã Nga Mỹ, diện tích 106,3 ha; tính chất ngành nghề chính: Điện tử dân dụng, chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng.

+ Cụm công nghiệp Tư Sy tại ngã tư các xã Nga Nhân, Nga Thạch, Nga Bạch, diện tích 15 ha đã lấp đầy 9,2%, là cụm công nghiệp nhẹ với các ngành nghề chủ yếu: Sản xuất bao bì, may mặc...

+ Cụm công nghiệp Đồng Mới nằm trên xã Nga An, diện tích 35 ha.

+ Cụm công nghiệp Long Sơn nằm trên xã Nga Tân, diện tích 74,4 ha.

b) Phân bố không gian phát triển nông - lâm nghiệp

Quy hoạch các vùng sản xuất nông lâm nghiệp như sau:

- Vùng sản xuất cây lương thực: Tập trung tại Nga An, Nga Thiện, Ba Đình, Nga Vịnh, Nga Văn, Nga Yên và Nga Thạch.

- Vùng sản xuất rau quả phục vụ chế biến xuất khẩu (gồm các loại cây vụ đông cho hiệu quả kinh tế cao như: rau, đậu, khoai, ớt, thuốc lá...): Nga Trường, Nga Yên, Nga Trung, Nga An và Nga Thành, Nga Giáp, Nga Hải, Nga Phượng, trong đó tập trung vào vùng trồng chuyên canh sản xuất rau an toàn theo hướng VietGap tại Nga Thành, Nga Yên. Đặc biệt mô hình sản xuất rau quả ứng dụng công nghệ cao đã và đang được định hướng phát triển, trong thời gian tới cần nhân rộng, tạo ra vùng sản xuất diễn hình hiệu quả theo chuỗi liên kết.

- Vùng trồng cây công nghiệp ngắn ngày: Ôn định diện tích cói, đầu tư thăm canh tăng nhanh diện tích cói thu hoạch 2 vụ/năm tập trung tại các xã Nga Diền, Nga Phú, Nga Thái, Nga Tân, Nga Tiên, Nga Liên, Nga Thanh, Nga Thủy.

- Vùng nuôi trồng thủy sản: Nga Tân, Nga Tiên, Nga Thủy.

c) Phân bố không gian phát triển du lịch và bảo vệ cảnh quan môi trường.

* Quy hoạch các khu, điểm du lịch:

- Khu du lịch động Từ Thức và phụ cận: Đây là khu vực có nhiều tài nguyên du lịch liền kề nhau, rất quan trọng không chỉ của du lịch Nga Sơn mà còn của du lịch tỉnh Thanh Hóa với hàng loạt các di tích, danh thắng nổi tiếng như: Động Từ Thức, động Bạch Á, chùa Bạch Tượng, đền thờ Lê Thị Hoa, đền thờ tướng Trịnh Minh, đền Núi Trúc, Chùa Tiên, Phú Treo, Phú Thông, động Lục Vân Bia Thần, núi Lã Vọng câu cá, chùa Hoàng Cương, cửa Thần Phù, Hồ Đồng Vụa, đền thờ và núi Mai An Tiêm... Ngoài ra còn các điểm du lịch dọc sông Hoạt giữa 2 dãy núi tạo nên nhiều cảnh quan kỳ thú và hấp dẫn phát triển du lịch sinh thái.

- Điểm du lịch di tích lịch sử - cách mạng Ba Đình: Đầu tư tạo thành điểm du lịch tham quan giáo dục truyền thống cách mạng gồm phục dựng cảnh quan chiến lũy Ba Đình, bia và tượng đài truyền thống, nhà truyền thống...

- Khu du lịch cộng đồng, làng nghề: Nga Sơn có 06 xã nằm dọc bờ biển có nghề dệt chiếu truyền thống lâu đời. Từ cối Nga Sơn đã tạo nên nhiều sản phẩm hấp dẫn khách du lịch. Ngoài các xã ven biển có nghề dệt chiếu có truyền thống còn chợ cói Hói Đào, chợ cói Điện Hộ với các phiên chợ quê bán các loại chiếu và các sản phẩm từ cói. Phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại khu vực các xã có làng nghề dệt chiếu, nấu rượu,...tận dụng cảnh quan làng xóm nông nghiệp và nông nghiệp nhàn rỗi phát triển theo hướng kết hợp du lịch homestay “sống trong nhà nông, ăn cơm nhà nông, làm việc nhà nông, thưởng thức cuộc sống của nông dân”.

- Khu du lịch sinh thái: Phát triển du lịch sinh thái, khai thác cảnh quan rừng ngập mặn tại các xã giáp biển, đặc biệt là xã Nga Tân, từ cửa Lạch Sung có bến thuyền đưa khách ra thăm hòn Nẹ hoặc Sầm Sơn rất thuận lợi.

* Quy hoạch các tuyến du lịch:

Tuyến du lịch trong huyện Nga Sơn:

- Tuyến du lịch đường bộ:

+ Trung tâm DL huyện - điểm DTLS Ba Đình (Du lịch về nguồn, du lịch tìm hiểu truyền thống cách mạng).

+ Trung tâm DL huyện - Khu DT Từ Thức và Phụ Cận (Du lịch tìm hiểu văn hóa - lịch sử, du lịch lễ hội, du lịch tâm linh, sinh thái).

+ Trung tâm DL huyện - Khu du lịch làng nghề sản xuất hàng cói (Du lịch làng nghề).

+ Trung tâm huyện - Khu du lịch hệ sinh thái đất ngập nước ven biển (Du lịch sinh thái).

- Tuyến du lịch đường thủy:

+ Tuyến du lịch dọc sông Hoạt (Du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch sinh thái).

+ Tuyến du lịch đường biển ra Sầm Sơn (Du lịch thể thao, giải trí, nghỉ dưỡng biển).

+ Tuyến du lịch đường biển ra hòn Nẹ (Du lịch thể thao, giải trí, sinh thái biển).

Tuyến du lịch nội tỉnh:

- Tuyến du lịch Nga Sơn - Thành phố Thanh Hóa - Sầm Sơn (đường bộ): Tham quan các danh thắng, di tích tại Sầm Sơn: đền Độc Cước, Cô Tiên, Hòn Trống Mái và bãi biển Sầm Sơn; Khu di tích lịch sử Hàm Rồng - Nam Ngạn, di chỉ khảo cổ Đông Sơn - Núi Đọ, Bảo tàng tổng hợp Thanh Hóa, đền Lê, khu văn hóa tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh...

- Tuyến Du lịch Nga Sơn - TP Thanh Hóa - Bến En (đường bộ): Tham quan các di tích lịch sử tại Sầm Sơn, Nông Cống và vườn quốc gia Bến En.

- Tuyến Du lịch Nga Sơn - Thành phố Thanh Hóa - Lam Kinh (đường bộ): Tham quan các di tích thắng cảnh tại Triệu Sơn và Thọ Xuân như vườn cò Tiến Nông, Đền Lê Hoàn, Báu Thượng và khu di tích lịch sử Lam Kinh.

- Tuyến du lịch Nga Sơn - Thành phố Thanh Hóa - Thành Nhà Hồ - suối cá thần Cẩm Lương: Tham quan các di tích lịch sử tại Vĩnh Lộc, Thành Nhà Hồ và suối cá Cẩm Lương. Lưu trú tại các thị trấn Cẩm Thuỷ, Vĩnh Lộc.

- Tuyến du lịch Nga Sơn - thành phố Thanh Hóa - Nghi Sơn Tịnh Gia (đường bộ hoặc đường thuỷ): Tham quan các di tích lịch sử phà Ghép, quê hương và đền thờ Đào Duy Từ, tắm biển Hải Hòa, thăm cửa biển Lạch Bạng, đô thị Nghi Sơn, đảo Nghi Sơn, đảo Mê.

- Tuyến du lịch Nga Sơn - TP Thanh Hóa - Biển Hải Tiên, Lạch Trường, Hòn Nẹ: Tham quan các danh thắng tại khu vực biển Hoằng Hóa.

- Tuyến Du lịch sinh thái: Nga Sơn - Thanh Hóa - Pù Luông: Tham quan, nghiên cứu rừng phòng hộ và làng bản dân tộc Thái, Mường.

Tuyến du lịch liên tỉnh:

- Nga Sơn - Thanh Hóa - Ninh Bình - Hà Nội và các tỉnh theo đường Quốc lộ 10.
- Nga Sơn - Thanh Hóa - Hòa Bình và các tỉnh phía Tây Bắc (đường 47, 15A...).
- Nga Sơn - Thanh Hóa - các tỉnh phía Nam, phía Bắc dọc theo đường Hồ Chí Minh.
- Nga Sơn - Thanh Hóa - các tỉnh Bắc trung bộ - Nam bộ dọc theo tuyến đường 1A.
- Nga Sơn - Thanh Hóa - Sầm Nưa (Hùa Phăn) - các nước Đông Nam Á (đường 217...).

* Xác định các vùng bảo vệ cảnh quan tự nhiên:

Khu vực núi Tam Đệp, vùng cảnh quan ven sông Hoạt, sông Lèn, vùng cảnh quan núi, sông và sinh thái nông nghiệp các xã: Nga Thiện, Nga Giáp, Nga Điền, Nga Phú, Nga An; vùng cảnh quan rừng sinh thái ngập mặn đảo Hòn Nẹ, cảnh quan biển, cảnh quan nông nghiệp vùng sản xuất cối các xã ven biển từ Nga Tân đến Nga Bạch; khu vực di tích động Từ Thức, đền Mai An Tiêm, chùa Tiên, Phù Thông, Phù Trèo...

Tại những khu vực này, hạn chế các hoạt động xây dựng, sản xuất lớn san lấp địa hình đồi núi ao hồ làm ảnh hưởng đến môi trường cảnh quan.

d) Phân bố các không gian phát triển hệ thống hạ tầng xã hội.

* Hệ thống thương mại dịch vụ

- Trung tâm thương mại dịch vụ:

+ Trung tâm thương mại đầu mối chính của vùng: xây dựng tại đô thị trung tâm - TT Nga Sơn. Có chức năng là trung tâm phát luồng hàng hoá và đầu mối các hoạt động thương mại và dịch vụ xã hội chính cho huyện (dịch vụ bảo hiểm, ngân hàng, tín dụng, vận tải, thông tin liên lạc, tư vấn pháp luật...)

+ Trung tâm thương mại dịch vụ cấp khu vực: xây dựng tại khu vực sau:

Đô thị trung tâm - thị trấn Nga Sơn: xây dựng hệ thống trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng dịch vụ....

Đô thị sinh thái Điền Hộ: thương mại dịch vụ du lịch.

Đô thị mới Hói Đào: thương mại dịch vụ phục vụ dân cư, dịch vụ vận tải, xăng dầu, dịch vụ nông nghiệp, dịch vụ du lịch.

- Mạng lưới chợ:

Tiếp tục nâng cấp các chợ xã, chợ khu vực và mở thêm những chợ ở những nơi có nhu cầu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện có cơ hội kinh doanh mở rộng thị trường. Thực hiện chương trình nông thôn mới phấn đấu mỗi xã có một chợ.

* Hệ thống công trình y tế

- Nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn lên quy mô 450 giường, diện tích 2,58ha. Thực hiện mở rộng bệnh viện đa khoa đáp ứng quy mô Trung tâm y tế của huyện.

- Xây dựng thêm phòng khám đa khoa tại các khu vực đô thị mới. Dự kiến xây dựng 01 phòng khám đa khoa tại khu đô thị mới đô thị sinh thái Điện Hộ và 01 phòng khám tại đô thị Hói Đào.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống các trạm y tế thị trấn và các xã.

* Hệ thống công trình giáo dục, đào tạo

- Trường trung cấp nghề sáp nhập với Trung Tâm giáo dục thường xuyên, mở rộng diện tích 3,5 ha.

- Xây dựng mới thêm 02 trường THPT, dự kiến tại khu đô thị Điện Hộ (xã Nga Điện) và Hói Đào (xã Nga Liên) với quy mô khoảng 0,3ha/trường;

- Hệ thống giáo dục các cấp (THCS, trường tiểu học và trường mầm non): Các công trình hiện trạng được duy trì nâng cấp, cải tạo; xây mới thêm ở các khu dân cư tập trung, khu đô thị mới đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn đô thị loại IV.

* Hệ thống công trình thể dục thể thao - văn hóa

- Công trình văn hóa:

+ Xây dựng mới trung tâm văn hóa của huyện tại TT.Nga Sơn: tổng diện tích 0,87ha gồm công trình nhà bảo tàng, nhà truyền thống, nhà văn hóa thanh thiếu nhi huyện.

+ Trung tâm văn hóa khu vực: Xây dựng tại khu đô thị Hói Đào (Nga Liên), Điện Hộ (Nga Điện), bao gồm nhà văn hóa 500 chỗ ngồi, cửa hàng sách dịch vụ văn hóa tổng hợp và một số nhà chức năng sinh hoạt cho các câu lạc bộ.

- Trung tâm TDTT:

+ Trung tâm TDTT cấp đô thị: gồm 01 trung tâm tại thị trấn Nga Sơn: bao gồm 01 sân vận động có đầy đủ các công trình phụ trợ theo quy định: nhà tập luyện và thi đấu, bể bơi, sân tập bóng chuyền, cầu lông, sới vật...tổng diện tích 6,13ha.

+ Trung tâm TDTT cấp khu ở: 100% các xã và thị trấn đã có sân thể thao; Cải tạo và nâng cấp các khu trung tâm TDTT hiện hữu đạt chuẩn nông thôn mới; Xây dựng mới 02 trung tâm TDTT tại các khu vực đô thị mới Điện Hộ (Nga Điện), Hói Đào (Nga Liên). Mỗi trung tâm TDTT gồm 1 sân thể thao phổ thông 5000-8000 m², nhà luyện tập thi đấu kết hợp nhà văn hóa diện tích 200-300 m², 3-5 sân tập thể thao.

5.4. Tổ chức hệ thống đô thị và nông thôn

5.4.1. Định hướng không gian phát triển đô thị

* Giai đoạn 2019 - 2025:

Phát triển hoàn chỉnh khu đô thị trung tâm thị trấn Nga Sơn mới (theo Nghị quyết số 186/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa, về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Thanh Hóa) sáp nhập 02 xã: Nga Mỹ và Nga Hưng vào thị trấn Nga Sơn), đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị và khu ở dịch vụ. Phát triển lan tỏa ra các khu vực xung quanh gồm các xã Nga Văn, Nga Yên, trong đó tập trung xây dựng hạ tầng khung.

Xây dựng TT. Nga Sơn và vùng phụ cận tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V.

Đối với khu vực trung tâm Nga Sơn hiện hữu: Xây dựng không gian trung tâm hành chính, cải tạo khu ở hiện hữu, hoàn thiện không gian xanh công cộng. Cải tạo chỉnh trang, xây dựng cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa-thông tin-TDTT, thương mại dịch vụ. Xây dựng trụ sở cơ quan, trung tâm hành chính khu đô thị, xây dựng hạ tầng khung. Nâng cấp, xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật (HTKT). Giữ giữ bản sắc và các không gian quan trọng của thị trấn. Ngoài các quảng trường, công viên đô thị, bố trí các công viên, vườn hoa xen kẽ trong các khu ở, kết nối thành hệ thống không gian xanh.

Các khu vực phát triển mới: Phát triển các khu đô thị mới hiện đại, đồng bộ, đa dạng hóa các loại hình nhà ở, đảm bảo đầy đủ các tiện ích đô thị, hệ thống hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật.

Xây dựng hệ thống không gian mở cho đô thị. Các không gian công viên vui chơi, nghỉ dưỡng đan xen phát triển hài hòa với thiên nhiên; Hình thành các tuyến cây xanh trực tiếp kết nối khu vực phát triển mới với khu làng xóm hiện hữu – nâng cao liên kết xanh;

Xây dựng các trung tâm thương mại dịch vụ, siêu thị bán lẻ, các khu văn phòng và dịch vụ phục vụ cư dân đô thị.

* Giai đoạn 2026 - 2035:

Phát triển mở rộng đô thị tới khu vực Diên Hộ (xã Nga Diên) và Hói Đào (xã Nga Liên).

Sau năm 2035 xây dựng huyện Nga Sơn trở thành đô thị loại IV với khu vực đô thị dự kiến bao gồm TT. Nga Sơn mới, các xã Nga Văn, xã Nga Yên, xã Nga Diên, Nga Liên.

Các khu vực phát triển đô thị mới bao gồm:

Khu đô thị sinh thái Diên Hộ: phát triển gắn với trung tâm xã Nga Diên hiện hữu và cụm dịch vụ du lịch ven sông Hoạt - núi Tam Diệp

Khu đô thị mới Hói Đào: phát triển dọc đường tỉnh 524, QL10 và gắn với cụm dịch vụ, trung tâm xã Nga Liên hiện hữu.

5.4.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư nông thôn

- Các trung tâm xã Nga Thái, Nga Tiến, Nga Tân, Nga Bạch, Nga Thùy là các khu vực dân cư tập trung, phát triển các khu dân cư gắn với phát triển du lịch, các ngành kinh tế biển và nông nghiệp, dịch vụ phía Đông.

- Phát triển các điểm dân cư, khu trung tâm xã Nga Diên trở thành điểm đô thị tập trung, đô thị sinh thái của vùng du lịch kết hợp bảo tồn văn hóa, làng nghề truyền thống ven sông Hoạt.

- Phát triển các điểm dân cư, khu trung tâm xã Nga Liên trở thành điểm đô thị tập trung, đô thị dịch vụ thương mại, công nghiệp hỗ trợ nông nghiệp vùng phía Tây - Tây Bắc của huyện.

- Các trung tâm xã Nga Vịnh, Nga Trường, Ba Đình, Nga Thắng, Nga Phượng (Nga Nhân sáp nhập với Nga Lĩnh), Nga Thạch, là các khu vực dân cư tập trung, phát triển các khu dân cư gắn với dịch vụ nông-lâm nghiệp.

- Trung tâm các xã: Trung tâm các xã được quy hoạch mỗi trung tâm có quy mô diện tích 10-30ha, quy mô dân số từ 5.000 - 7.000 người. Đây là trung

tâm kinh tế, văn hoá của xã. Mỗi cụm trung tâm xã có các công trình văn hoá thể thao, các công trình hạ tầng khác như bưu điện, chợ, sân thể thao xã (60x90m)...được xây dựng theo quy chuẩn và được bố trí ở khu vực thuận tiện với các thôn xóm, bán kính phục vụ trong khoảng 2km.

- Các tuyến dân cư tập trung: Phân bố dọc theo các tuyến đường giao thông liên xã, hiện nay các tuyến này đã có dân cư khá đông, cần quy hoạch đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng như đường giao thông nông thôn, lưới điện, nước, sinh hoạt, hệ thống trường lớp, hệ thống y tế, hệ thống các thiết chế văn hóa- xã hội v.v.

6. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật vùng

6.1. Định hướng quy hoạch phát triển hệ thống giao thông

a) Hệ thống đường bộ

* Quốc lộ

- Quốc lộ 10: chạy dọc huyện đi qua các xã: Nga Điện, Nga Phú, Nga An, Nga Giáp, Nga Hải, Nga Yên, Thị trấn huyện, Nga Trung, Nga Phượng, Nga Bạch, Nga Thạch chiều dài 20,0 km. Với vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế vùng ven biển của các tỉnh phía Bắc và là con đường giao lưu với các tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình.

Đến năm 2050 nâng cấp tối thiểu đạt cấp III. Mở rộng quy mô 04 làn xe, thay thế các cầu yếu và xây dựng các nút giao phù hợp với yêu cầu phát triển.

Phương án tuyến cải tạo nâng cấp dự kiến theo tuyến mới:

- Đoạn từ Km190+500 – Km197+130 dài 6.63 km theo tuyến mới (không qua thị trấn Nga Sơn). Tuyến mới đi về phía Đông thị trấn cơ bản đi song song với đường cũ và cách đường cũ khoảng 800 ÷ 1000 m.

- Quốc lộ 217: được nâng cấp từ Đường tỉnh 508, từ nút giao với Quốc lộ 10 đi cửa khẩu Na Mèo, đoạn qua Nga Sơn dài khoảng 4,5km, , tối thiểu đạt cấp III, 4 làn xe.

* Đường bộ ven biển:

- Theo Quyết định số 129/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết đường bộ ven biển Việt Nam và văn bản số 2409/TTg-KTN ngày 31/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai tuyến đường bộ ven biển đoạn Quảng Ninh – Thanh Hóa.

- Đường bộ ven biển với tổng chiều dài 3.041km đoạn qua địa bàn huyện với chiều dài 7,5 km đi qua các xã Nga Tiên, Nga Tân và Nga Thùy. Quy mô đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng.

* Đường tỉnh

- ĐT.524 (Cầu Báo Văn – Ngã Tư Si – Nga Phú): Có chiều dài 24,7 km đi qua các xã Nga Phượng, Nga Bạch, Nga Thuỷ, Nga Thanh, Nga Liên, Nga Thành, Nga An, Nga Thái, Nga Phú. Hiện tại đạt tiêu chuẩn đường cấp V, VI (TC 4054-85). Giai đoạn đến năm 2030 nâng cấp đạt tối thiểu tiêu chuẩn đường cấp IV.

- ĐT.527 (Cầu Đa Nam – Thị trấn Nga Sơn): Có chiều dài 8,0 km đi qua các xã Nga Vịnh, Ba Đình, Nga Văn, Thị trấn huyện lỵ (giao với Quốc lộ 10). Hiện tại đạt tiêu chuẩn đường cấp V. Nâng cấp đạt đường cấp IV. Đề nghị kéo dài tuyến đến Nga Tân, điểm cuối giao nối vào đường Tân - Tiên - Thái.

- ĐT.527B (Cầu Tú thôn – Cống mộng Giường II): Có chiều dài 13,5 km đi qua các xã Nga Vịnh, Ba Đình, Nga Trường, Nga Yên, Nga Liên, Nga Tiên. Hiện tại đạt tiêu chuẩn đường cấp V. Nâng cấp đạt đường cấp IV.

- Xây dựng tuyến Bim Sơn - Đảo Nẹ: Với chiều dài 26,60km, đoạn qua địa bàn huyện với chiều dài tuyến là 19,3km đi qua các xã Ba Đình, Nga Thắng, Nga Văn, TT.Nga Sơn, Nga Thuỷ và Nga Tân. Quy mô đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng.

* Đường huyện

Nhằm phục vụ phát triển du lịch, phục vụ phát triển kinh tế, dân sinh các vùng gồm: vùng đồng chiêm phía Tây Bắc, vùng đồng màu và vùng ven biển. Các tuyến đường huyện xem xét tiếp tục đầu tư cải tạo, nâng cấp đạt tối thiểu tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

* Đường đô thị

Thực hiện theo Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Nga Sơn, khu vực nội thị được thiết kế theo tiêu chuẩn Thiết kế đường 104-2007/TCVN .

Mạng lưới được phát triển theo dạng ô bàn cờ trên cơ sở tận dụng các hệ thống tuyến khung quan yếu: Quốc lộ 10, hệ thống đường tỉnh, đường huyện.

- Tuyến chính được khuyến nghị thiết kế quy mô từ 4-6 làn xe có bờ trai giải phân cách tối thiểu 3m, vỉa hè 5-6m.

- Tuyến giao thông cấp Khu vực, Phân khu vực khuyến nghị thiết kế quy mô từ 2-4 làn xe, via hè 3-5m.

- Xây dựng tuyến vành đai trung tâm huyện lỵ trên cơ sở thiết kế tuyến tránh Quốc lộ 10. Đảm bảo kết nối linh hoạt cho mạng lưới giao thông và khả năng thông hành.

* Quy hoạch bến xe ô tô khách:

- Bến số 1: Vị trí: Tại thị trấn Nga Sơn. Quy mô: Bến xe loại 4.
- Bến số 2: Vị trí: Bến Lờ (xã Nga Phú). Quy mô: Bến xe loại 5.
- Bến số 3: Vị trí: Hồ Vương (xã Nga Liên). Quy mô: Bến xe loại 5.
- Bến số 4: Vị trí: Ngã tư Si (xã Nga Nhân). Quy mô: Bến xe loại 5.

b) Hệ thống đường thủy

- Mạng lưới đường thuỷ nội địa:

+ Sông Lèn: Định hướng đến năm 2030, tuyến sông Lèn đoạn từ cửa Lạch Sung đến Cầu Đò Lèn đạt quy mô cấp 1 - ĐTNĐ, cho tàu tải trọng 1000T ra vào;

+ Kênh Nga Sơn: Xây mới nâng cao tĩnh không và khẩu độ thông thuyền các cầu trên kênh Nga Sơn, đảm bảo giai đoạn 2025-2030 đạt quy mô cấp 3-ĐTNĐ đoạn từ ngã ba Chế Thôn đến ngã ba Chính Đại (hạ lưu cầu Điền Hộ).

- Hệ thống các cảng, bến đường thuỷ nội địa:

- + Cảng Nga Bạch
- + Cảng Lạch Sung.

Quy hoạch hệ thống các bến đường thuỷ nội địa đến năm 2030

TT	Tên bến cảng	Vị trí	Công suất đến 2030 (Tấn/năm)
I	Sông Hoạt		
1	Bến Báo Văn	Xã Nga Phượng	150.000
II	Sông Càn		
1	Bến Mộng Đường	Xã Nga Tân	50.000
III	Sông Lèn		
1	Cảng Nga Bạch	Xã Nga Bạch	150.000
2	Cảng Lạch Sung	Xã Nga Tân	150.000
IV	Kênh Nga		
1	Bến Điền Hộ	Xã Nga Điền	100.000

6.2. Định hướng phát triển chuẩn bị kỹ thuật

a) Định hướng cao độ nền

Tại khu vực đồi phía Bắc huyện thuộc xã Nga Điền; Nga Thiện; Nga Giáp; Nga An cao độ H_{mnmax} xác định theo mực nước sông Nga Điền H_{max} +2,7m từ đó xác định cao độ xây dựng tối thiểu tại đây H_{xd} ≥ +3,0m.

Khu vực đồng bằng trung tâm huyện cao độ xây dựng xác định dựa trên mực nước max của kênh mương nội đồng (Kênh Hưng Long; kênh Hói Đào) H_{mnmax} = +2,0m từ đó xác định cao độ xây dựng tối thiểu với đất ở, dịch vụ H_{xd} ≥ +2,3m; với đất khu công nghiệp, công cộng H_{cn} ≥ +2,5m.

Tại khu vực ven biển phía Nam Huyện thuộc hai xã Nga Thủy, Nga Tân: nơi ngoài đê không thực hiện các hoạt động xây dựng. Trong đê xác định cao độ xây dựng không chế H_{xd} ≥ +2,3m.

* Đối với khu vực làng xóm hiện trạng:

Khu vực làng xóm cao độ nền đã ổn định khó khăn trong việc nâng cao thêm nền do đó sẽ giữ nguyên nền xây dựng hiện trạng và cần bổ sung thêm các tuyến cống thoát nước với độ sâu cống phù hợp chánh hiện tượng úng ngập xảy ra.

b) Định hướng thoát nước mưa

Phân chia lưu vực tiêu nước mặt:

Dựa vào địa hình, các trực tiêu và hướng tiêu nước chia huyện Nga Sơn thành 4 lưu vực chính:

+ Lưu vực 1: phía Bắc huyện ngăn cách bởi vùng đồi núi dãy Rặng Cua thoát ra sông Nga Điền bao gồm diện tích xã Nga Điền.

+ Lưu vực 2: phía Tây huyện tiêu tự chảy ra sông Lèn bao gồm diện tích các xã: Nga Thiện; Nga Giáp; Nga Vịnh; Ba Đình; Nga Văn; Nga Thắng; Nga Trung; Nga Phượng; Nga Bạch; Nga Thạch và một phần thị trấn Nga Sơn.

+ Lưu vực 3: phía Đông huyện tiêu tự chảy ra sông Càn bao gồm diện tích các xã: Nga Phú; Nga An; Nga Thành; Nga Thái; Nga Tiến; Nga Liên.

+ Lưu vực 4: phía Nam thoát ra biển qua kênh Hói Đào bao gồm diện tích các xã: Nga Yên; Nga Thanh; Nga Hải; Nga Tân; Nga Thủy.

Mạng lưới hoạt động theo chế độ tự chảy. Nơi đổ ra sông Lèn; sông Càn và biển cần bố trí các cống dưới đê, điều tiết nước chảy 1 chiều chống xâm nhập mặn.

- Cập nhật quy hoạch thủy lợi chi tiết vùng Bắc Sông Mã, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (QĐ 242/QĐ-UBND). Các giải pháp tiêu úng chính: Nạo vét trực tiêu chính sông Hoạt từ cống Tứ Thôn đến âu Mỹ Quan Trang, sông Càn từ âu Mỹ Quan Trang đến đập Càn, kênh Hưng Long, kênh Văn Thắng; nạo vét 30 kênh tiêu tăng khả năng thoát từ nội đồng ra các trực tiêu chính; nâng cấp, mở rộng 9 cống tiêu dưới đê; nâng cấp, hiện đại hóa 5 trạm bơm tiêu cho 3.620 ha; xây dựng mới 2 trạm bơm tiêu cho 1.832 ha.

Hệ thống cống thu gom trên các trực đường giao thông dùng kết cấu cống hộp bê tông đúc sẵn có nắp đan đặt 2 bên hè. Mạng lưới thủy lực của công tính theo TCVN 7957/2008.

6.3. Định hướng phát triển hệ thống cấp nước

a) Nhu cầu cấp nước sinh hoạt:

Giai đoạn 2019-2025: 16.000 m³/ngđ

Giai đoạn 2026-2035: 28.000 m³/ngđ

b) Nguồn nước:

Sử dụng nguồn nước từ nhà máy nước xã Nga Yên, quy mô công suất hiện trạng khoảng 7.000 m³/ngđ (đã khai thác hết công suất) lấy nguồn sông Hoạt. Nhà máy nước có diện tích khoảng 2 ha, cung cấp nước cho thị trấn Nga Sơn và các xã lân cận (bao gồm các xã Nga Yên, Nga Văn, Nga Thanh, Nga Liên, Nga Tiến, Nga Tân).

Theo quy hoạch cấp nước đô thị vùng tỉnh Thanh Hóa, dự báo công suất nhà máy nước xã Nga Yên giai đoạn 2020 khoảng 11.000 m³/ngđ và giai đoạn 2030 khoảng 20.000 m³/ngđ.

Như vậy với dự báo nhu cầu thực tế của khu vực quy hoạch, công suất của khu vực quy hoạch khoảng 16.000 m³/ngđ (giai đoạn năm 2025) và 28.000 m³/ngđ (giai đoạn năm 2035). Tương lai sẽ nâng công suất nhà máy nước xã Nga Yên để đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân toàn Huyện theo định hướng cấp nước.

c) Hệ thống cấp nước:

Xây dựng các tuyến ống truyền dẫn (D300 đến D500) và các tuyến phân phối (D100 đến D200) từ nhà máy nước xã Nga Yên chạy dọc theo các tuyến đường quy hoạch trong khu vực đảm bảo cấp nước cho đô thị và khu vực xung quanh theo định hướng hoạch chuyên ngành cấp nước đã được phê duyệt.

Mạng lưới cấp nước ngoài khu vực phát triển đô thị: Xây dựng hệ thống mạng lưới cấp nước phân bố trên các tuyến đường tinh lộ, huyện lộ đảm bảo cấp nước tới các khu vực dân cư đô thị và nông thôn trong huyện. Do khu vực nông thôn sống rải rác không tập trung nên lượng nước cấp cho khu vực nông thôn từ hệ thống cấp nước đô thị được tính 60% dân cư, 40% dân cư nông thôn còn lại được cấp nước từ các giếng khoan nước ngầm.

Cấp nước chữa cháy: Mạng lưới cấp nước được tính toán cho cấp nước sinh hoạt và chữa cháy. Vị trí trụ cứu hỏa sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn đầu tư xây dựng đảm bảo theo các quy định và được cơ quan quản lý chuyên ngành chấp thuận.

6.4. Định hướng phát triển hệ thống cấp điện

* Tổng nhu cầu dùng điện:

- + Đợt đầu: 83.150 KW tương đương 133.000 KVA.
- + Dài hạn: 93.985 KW tương đương 140.000 KVA.

* Nguồn điện: Nâng cấp trạm biến áp trung gian hiện có lên thành trạm biến áp 110KVA từ đường điện Hà Trung đến với tổng công suất 110 MVA. Đây sẽ là nguồn cấp chính của Huyện.

* Lưới điện trung thế:

Khu vực các xã nông thôn và các khu công nghiệp sử dụng đường dây nối. các tuyến đường dây 35KV hiện có vẫn được giữ nguyên. Đối với các tuyến 10KV hiện có sẽ cải tạo để vận hành ở điện áp chuẩn 22KV.

Tuyến đường dây đi nối sẽ sử dụng dây dẫn lõi nhôm, bọc cách điện AAC, tiết diện trực chính từ 95-185mm². Cáp ngầm 22KV sẽ sử dụng loại cáp ngầm chống thấm dọc bọc cách điện XLPE, tiết diện cáp trực là 240mm².

Lưới điện 22 KV sẽ có kết cấu mạch vòng bình thường vận hành hở với dự phòng 100%. Lưới điện 35KV khu vực nông thôn có kết cấu hình tia.

* Trạm biến thế phân phối :

Khu vực ngoại thị, xã nông thôn, trạm biến thế phân phối vẫn có thể dùng trạm hở kiểu trạm treo nhưng ưu tiên xây dựng các trạm kiểu kín.

Các trạm biến thế kiểu treo hiện có trong các đô thị mới cần có kế hoạch chuyển thành các trạm biến thế kiểu kín, cuộn dây của máy biến thế sẽ được đổi hoặc quấn lại để phù hợp với cấp điện áp vận hành.

Trạm biến thế phân phối được đặt tại trung tâm các phụ tải và gần đường giao thông để thuận lợi cho việc thi công. Bán kính cấp điện của trạm biến thế trong đô thị không lớn hơn 300m và ngoài đô thị không lớn hơn 500m.

* Lưới điện hạ thế 0,4KV:

Lưới điện hạ thế cấp cho các khu trung tâm, khu công cộng, khu vực đô thị xây dựng mới, khu du lịch sẽ cáp ngầm bọc cách điện XLPE tiết diện đường dây trực chính không được nhỏ hơn 120mm².

Lưới điện hạ thế các khu vực dân cư, khu vực nông thôn sử dụng dây cáp vặn xoắn có tiết diện từ 70mm² đến 120mm²

* Lưới điện chiếu sáng:

Lưới điện chiếu sáng trong các khu dân cư được bố trí đi cùng cột với lưới điện hạ thế, sử dụng dây cáp vặn xoắn ABC tiết diện từ 6 – 10mm², đường giao thông chính, khu vực trung tâm, khu du lịch, công viên công cộng dùng cáp ngầm sử dụng cáp ngầm XLPE tiết diện từ 10 – 25mm². Lưới điện chiếu sáng phải đảm bảo mỹ quan đô thị và phải đảm bảo theo tiêu chuẩn 259-2001-TCXD và 333 – 2005- TCXD của Bộ XD.

6.5. Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang

a) Quy hoạch hệ thống thoát nước thải:

* Nước thải sinh hoạt đô thị:

Theo quy hoạch thoát nước đô thị vùng tinh Thanh Hóa, dự kiến xây dựng:

+ Giai đoạn 2020: Xây dựng 01 trạm XLNT tập trung tại thị trấn Nga Sơn, công suất 1.900 m³/ngđ.

+ Giai đoạn 2030: Nâng công suất trạm XLNT tập trung thị trấn Nga Sơn lên 3.400 m³/ngđ. Xây mới 02 trạm XLNT tập trung cho các khu vực đô thị mới bao gồm trạm XLNT đô thị Điện Hò (xã Nga Điện) với công suất 1.100 m³/ngđ; trạm XLNT đô thị Câu Hói (xã Nga Liên) với công suất 1.100 m³/ngđ.

Định hướng xây dựng các trạm XLNT tập trung cho khu vực đô thị mới theo quy hoạch ngành là hợp lý. Căn cứ vào dự báo nhu cầu xử lý nước thải tập trung khu vực quy hoạch với tổng lượng nước thải phát sinh khoảng 4.000 m³/ngđ (2025) và 7.000 m³/ngđ (2035) xây dựng 03 trạm XLNT cho khu vực đô thị:

- + Trạm XLNT Nga Sơn công suất khoảng 4.000 m³/ngđ (giai đoạn 2025) và 4.500 m³/ngđ (giai đoạn 2035)

- + Trạm XLNT đô thị Điện Hộ (xã Nga Điện) công suất khoảng 1.200 m³/ngđ (giai đoạn 2035)

- + Trạm XLNT đô thị Hói Đào (xã Nga Liên) công suất khoảng 1.300 m³/ngđ (giai đoạn 2035)

* Nước thải nông thôn:

Khu vực nông thôn sử dụng hệ thống thoát nước chung. Xây dựng các mương xây có tẩm đan, thoát nước chung với nước mưa, thu nước thải đưa xa ngoài phạm vi làng xóm, tận dụng hệ thống kênh, mương nội đồng; ao, hồ sẵn có ngoài đồng để xử lý sinh học trong điều kiện tự nhiên (mô hình hồ sinh học, cánh đồng lọc, cánh đồng tưới). Tái sử dụng nước thải sau xử lý để phục vụ nông nghiệp.

+ Nước thải công nghiệp

Nước thải tiêu thủ công nghiệp, các xí nghiệp phân tán phải xử lý sơ bộ đạt tiêu chuẩn C theo TCVN trước khi đấu nối vào hệ thống thoát nước chung.

+ Nước thải y tế:

Nước thải y tế cần được thu gom và xử lý riêng trong bệnh viện đạt QCVN 28/2010/BTNMT trước khi thoát ra hệ thống thu gom chung.

b) Thu gom và quản lý chất thải rắn

Căn cứ theo định hướng quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Thanh Hóa, đến nay trên địa bàn Huyện đã xác định được địa điểm bố trí các cơ sở xử lý CTR, cụ thể:

- Khu xử lý CTR cấp vùng Tỉnh: Khu liên hiệp xử lý CTR tổng hợp tại phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, quy mô 745,4 tấn/ngđ, diện tích 25 ha. Xử lý CTR sinh hoạt, công nghiệp cho 03 xã Nga Vịnh, Ba Đình, Nga Trường.

- Các khu xử lý trên địa bàn huyện Nga Sơn bao gồm 5 khu:

- + Khu xử lý tại phía nam xã Nga Vân, phía Bắc xã Nga Nhân: Quy mô 77 tấn/ngđ, diện tích 3 ha.
- + Khu xử lý xã Nga Thiện: Quy mô 12 tấn/ngđ, diện tích 1,5 ha.
- + Khu xử lý xã Nga Thanh: Quy mô 12 tấn/ngđ, diện tích 1,5 ha.
- + Khu xử lý xã Nga Liên: Quy mô 12 tấn/ngđ, diện tích 1,5 ha.
- + Khu xử lý xã Nga An: Quy mô 12 tấn/ngđ, diện tích 1,5 ha.

Như vậy phương hướng lựa chọn hiện nay là địa phương chủ động trong công tác thu gom và xử lý CTR, công nghệ xử lý chủ yếu là đốt và chôn lấp hợp vệ sinh. Phương án này phù hợp với điều kiện hiện trạng địa phương. Tuy nhiên xét về dài hạn, đặc biệt khi Nga Sơn đô thị hóa, sẽ có quá nhiều cơ sở xử lý nằm trong đô thị trung tâm. Đồng thời, việc phân tán các cơ sở xử lý sẽ không thuận lợi cho việc áp dụng công nghệ hiện đại (đốt thu hồi năng lượng, đốt phát điện...), các lò đốt quy mô nhỏ tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, lượng rác thải không đáp ứng công suất xử lý gây tổn kém về kinh tế. Do vậy đề xuất phương án như sau:

- Phương án quy hoạch cơ sở xử lý:

+ Không bố trí cơ sở xử lý CTR tại huyện Nga Sơn. Các khu xử lý quy mô nhỏ trên địa bàn huyện sẽ chuyển thành các trạm trung chuyển CTR, quy mô mỗi trạm khoảng 500 m². CTR được thu gom tập trung đưa về xử lý tại khu xử lý CTR chung của Tỉnh tại phường Đông Sơn, xã Bỉm Sơn.

- Về tầm nhìn dài hạn, với quy mô phát triển công nghiệp và tốc độ đô thị hóa cao như hiện nay, khu xử lý CTR sẽ bị lấp đầy và không còn khả năng dung nạp. Cần có giải pháp nâng cấp mở rộng khu xử lý CTR cấp Tỉnh, ngoài ra có thể liên kết với các tỉnh xung quanh để bố trí các cơ sở xử lý mới, đáp ứng được xu thế chung.

* Phương án thu gom CTR

+ CTR đô thị: Chất thải rắn đô thị được phân loại tại nguồn và thu gom tập trung và đưa về khu xử lý rác theo quy hoạch.

+ CTR nông thôn:

Chất thải rắn nông thôn cần phân loại tại nguồn. Ưu tiên xử lý tại chỗ, sử dụng mô hình ủ phân tại chỗ, biogas, sản xuất khép kín VAC... tận dụng chất thải phục vụ sản xuất nông nghiệp, năng lượng cho nhu cầu sinh hoạt.

Phần chất thải còn dư không xử lý cần tập trung chuyển về khu xử lý CTR theo quy hoạch.

Các điểm trung chuyển được xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo các tiêu chí nông thôn mới, đảm bảo phạm vi phục vụ cho các xã trên địa bàn huyện, nằm thuận đường giao thông, hợp lý về hướng tuyến chuyển về khu xử lý CTR tập trung của Tỉnh.

Rà soát các bãi chôn lấp tạm thời hiện nay, nếu đảm bảo các tiêu chí nêu trên thì ưu tiên chuyển thành điểm trung chuyển cấp xã.

c) Nghĩa trang:

Bố trí 01 nghĩa trang tập trung phục vụ cho huyện, cụ thể:

Nghĩa trang Nga Sơn, vị trí xây dựng tại thị trấn Nga Sơn, quy mô 10 ha. Phạm vi phục vụ bao gồm thị trấn Nga Sơn và vùng phụ cận. Công nghệ táng 1 lần, hung táng, cải táng.

Nghĩa trang tập trung cần xây dựng theo tiêu chuẩn nghĩa trang đô thị, có đủ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo mỹ quan và không ảnh hưởng đến VSMT khu vực lân cận.

7. Định hướng bảo vệ môi trường

+ Khu vực đô thị:

Nâng cấp hoàn chỉnh hệ thống giao thông tại các thị trấn, khu đô thị trên toàn huyện. Áp dụng các biện pháp phòng, chống ô nhiễm bụi, tiếng ồn tại các trục giao thông chính. Khuyến khích sử dụng các loại hình giao thông thân thiện môi trường như xe bus, xe điện nhằm giảm nguồn khí thải vào môi trường.

Đảm bảo mật độ cây xanh đô thị đạt trung bình 8 – 10 m²/người.

Hoàn thiện các khu xử lý chất thải rắn, đầu tư lò đốt rác y tế, đầu tư máy móc thiết bị thu gom, chuyên chở rác hiện đại. Phấn đấu đến năm 2025 xử lý 90 – 95% chất thải rắn đô thị.

+ Khu vực nông thôn:

Phấn đấu đến năm 2025: 100% dân số được sử dụng nước sạch; 100% hộ dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh.

Từng bước cải tạo đất, giảm diện tích đất nông nghiệp bị thoái hóa.

Thu gom và xử lý chất thải rắn tại nông thôn đạt 80%.

Quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung đối với các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm. Toàn bộ chất thải chăn nuôi phải được xử lý triệt để.

+ Khu vực nông nghiệp:

Sử dụng hiệu quả khai thác tối đa mục đích sử dụng đất nông nghiệp, từng bước nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp để giúp người dân nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

Kiểm soát việc nhập, tồn trữ và sử dụng các hóa chất thuốc BVTV, đảm bảo qui định của Bộ NN&PTNT về các loại hóa chất được sử dụng và đảm bảo TCVN về tồn lưu của hóa chất BVTV.

Thu gom CTR nông nghiệp theo đúng quy định

+ Khu vực công nghiệp

Các cụm công nghiệp-TTCN, làng nghề:

Đảm bảo các CCN khi tỷ lệ lắp đầy, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường phải được xây dựng hoàn chỉnh trước khi hoạt động như: hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung; các hố điều hòa...

Xử lý triệt để các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường; khuyến khích sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại ít chất thải

+ Khu vực cảnh quan sinh thái ven các sông, hồ:

Kiểm soát chặt chẽ việc xả thải chất thải từ việc nuôi trồng thủy sản.

Không chế việc xả thải CTR, nước thải CN, nông nghiệp chưa xử lý đạt tiêu chuẩn ra sông, hồ.

+ Khu vực lâm nghiệp:

Bảo vệ duy trì tốt diện tích rừng phòng hộ, rừng sinh thái ngập mặn. Thực hiện tốt chính sách giao khoán đất lâm nghiệp cho các hộ dân.

Nghiêm cấm phát triển các khu dân cư trong khu bảo vệ rừng.

Xử lý việc khai thác rừng trái phép.

Phòng tránh sự cố cháy rừng trong bối cảnh BĐKH gia tăng.

8. Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

8.1. Các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư

* Các dự án công trình hạ tầng xã hội

TT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
A	CÁC DỰ ÁN CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG XÃ HỘI	262,6
1	Cải tạo, nâng cấp cơ quan UBND huyện Nga Sơn tại thị trấn Nga Sơn (quy mô: 1,95ha)	33,1
2	Cải tạo Trung tâm văn hóa huyện Nga Sơn (quy mô: 0,87 ha)	33,1
3	XD Trung tâm TDTT, nhà thi đấu cấp đô thị tại TT. Nga Sơn (quy mô: 6,13ha)	33,1
4	Nâng cấp mở rộng bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn (quy mô: 2,58ha)	46,5
5	Mở rộng Trường trung cấp nghề (đã sáp nhập với Trung tâm GDTX; quy mô: 1,6ha)	47,5
6	Xây mới 02 trường PTTH tại Điện Hộ (Nga Điện); Hói Đào (Nga Liên) (quy mô: 3ha)	69,24

* Các dự án kỹ thuật hạ tầng

TT	Tên dự án	Giai đoạn xây dựng	Địa điểm	Quy mô/ công suất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
I	Công trình giao thông				2.165,0
1	XD Cầu Nga Tiến qua sông Càn		Nga Tiến		15,0
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tỉnh lộ 524				95,0
3	XD nâng cấp đường Bến Tín - Cầu Vàng				20,0
4	Xây dựng, nâng cấp các tuyến đường tỉnh lộ trên địa bàn huyện. (Tỉnh Thanh Hóa)				2.000,0
5	Đường giao thông từ Cụm công nghiệp Tam Linh đi Từ Thức		Nga Nhân, Nga Văn, Nga Trường, Nga Thiện		25,0
6	XD Bến xe khách Điện Hộ (Nga Điện)		Nga Điện		10,0
7	XD. Cảng Lạch Sung				Căn cứ vào Dự án đầu tư chi tiết

TT	Tên dự án	Giai đoạn xây dựng	Địa điểm	Quy mô/công suất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
II	Dự án san nền, thoát nước mưa, phòng và giảm nhẹ thiên tai				115,2
1	Bổ sung kè kiên cố bờ kênh sông Hưng Long đoạn qua trung tâm huyện	2020-2025	Thị xã Nga Sơn; xã Nga Yên; xã Nga Văn	tổng chiều dài kè dự kiến 4km	20
2	Kè kiên cố các trực kênh tưới tiêu kết hợp chính trên địa bàn.	2020-2025	Trên địa bàn huyện Nga Sơn	tổng chiều dài kè dự kiến 39km	78
3	Xây dựng hệ thống thoát nước cho khu vực đô thị mới.	2020-2025	Thị xã Nga Sơn; xã Nga Trường; Nga Văn; Nga Yên;	tổng chiều dài hệ thống thoát nước dự kiến 5 km	7,5
4	Xây mới tuyến đê Nga Bạch thuộc đê tả sông Lèn dài 970 m.	2020-2025	Trên địa bàn huyện Nga Sơn	tổng chiều dài Đê dự kiến 970m	9,7
III	Dự án cấp nước				105
	NMN Nga Yên	2019-2025	Xã Nga Yên	14.000 m ³ /ngđ Hệ thống ống cấp nước D300-D500	105
IV	Dự án thoát nước thải, môi trường				84
1	Thu gom và xử lý nước thải khu vực đô thị Nga Sơn	2019-2025	Thị trấn Nga Sơn	1.900 m ³ /ngđ Cống D300	57
2	Thu gom và xử lý nước thải khu vực đô thị Điện Hộ	2019-2025	Xã Nga Điện	300 m ³ /ngđ Cống D300	13
3	Thu gom và xử lý nước thải khu vực đô thị Cầu Hói	2019-2025	Xã Nga Liên	300 m ³ /ngđ Cống D300	14

TT	Tên dự án	Giai đoạn xây dựng	Địa điểm	Quy mô/công suất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)
4	Hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải các khu, cụm công nghiệp	2019-2025	Toàn Huyện Nga Sơn		Theo các dự án riêng
5	Khu vực xử lý Chất thải rắn	2019-2025	Toàn Huyện Nga Sơn		Theo các dự án quy hoạch CTR toàn tỉnh Thanh Hóa
6	Nghĩa trang tập trung	2019-2025	Thị trấn Nga Sơn		Theo đề án quy hoạch nghĩa trang toàn tỉnh Thanh Hóa
V	Dự án cấp điện				152,3
1	TBA 110KV Nga Sơn (40+100MVA) và tuyến đường dây 110KV cấp điện cho trạm	2020-2025	Thị xã Nga Sơn	110MVA	150
2	Hạ ngầm lưới điện trung thế và hạ thế các khu vực thị xã Nga Sơn	2020-2025	Thị xã Nga Sơn	5,7 km	2,3
VI	Dự án công nghệ, thông tin				27
1	Nâng cấp tổng đài Nga Sơn	2020-2025	Thị xã Nga Sơn	60.000 line	15
2	Xây dựng trạm vệ tinh Nga Phú	2020-2025	Xã Nga Phú	40.000 line	12

*** Tổng mức đầu tư dự án ưu tiên đầu tư: 2.911,1 tỷ đồng, trong đó:

- Hạ tầng xã hội: 262,6 tỷ đồng;
- Hạ tầng kỹ thuật: 2.648,5 tỷ đồng.

8.2. Nguồn lực thực hiện

- Các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, hạ tầng xã hội sử dụng nguồn vốn nhà nước và huy động nguồn vốn xã hội hóa.
- Các dự án xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp, khu du lịch sử dụng nguồn vốn tư nhân trên cơ sở kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện Nga Sơn

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn chỉnh hồ sơ, đóng dấu, lưu trữ theo quy định.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức công bố rộng rãi nội dung quy hoạch được duyệt trong thời gian 15 kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt.

- Tổ chức bàn giao hồ sơ, tài liệu quy hoạch cho địa phương, các đơn vị liên quan làm cơ sở để quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức, chỉ đạo chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ, thực hiện đầu tư quỹ đất theo quy hoạch được duyệt.

- Lập chương trình, dự án ưu tiên đầu tư hàng năm và dài hạn, xác định các biện pháp thực hiện quy hoạch xây dựng trên cơ sở huy động mọi nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước bằng các cơ chế chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Xây dựng và các ngành chức năng liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn; Viện trưởng Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN.
- H1.(2020)QDPD QH vung huyen Nga Son

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng